

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

Để cụ thể hóa Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số /2025/UBTVQH15 ngày tháng năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số /2025/QĐ-TTg ngày tháng năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030. Sở Tài chính (trước đây là Sở Kế hoạch và Đầu tư) đã chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 (Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND). Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 41/2020/NQ-HĐND

1. Công tác triển khai, thực hiện

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh và các định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, Sở Tài chính đã chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành tỉnh hướng dẫn các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn của các huyện, thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

- Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp huyện, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo chính quyền địa phương 2 cấp đã điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và năm 2025 về cấp tỉnh quản lý.

- Hằng năm, Sở Tài chính đã chủ trì, tổng hợp đề xuất kế hoạch vốn ngân sách nhà nước của các sở, ban, ngành tỉnh và cấp huyện theo quy định. Căn cứ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước được giao hàng năm, Sở Tài chính đã tham mưu, dự kiến phương án phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước cho các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố, đảm bảo phù hợp với các quy định tại Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND và điều kiện thực tế, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo có Thủ tướng Chính phủ; đồng thời, chủ động tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thành phố triển khai kế hoạch vốn được giao; đề nghị các huyện, thành phố chủ động cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo quy định.

- Công tác phân bổ và giao chi tiết kế hoạch nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện của cấp huyện cơ bản đã bám sát và tuân thủ các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn tại Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó:

+ Hội đồng nhân dân cấp huyện đã ban hành Nghị quyết, quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch trung hạn và hằng năm;

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện đã chủ động lựa chọn các mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng cần tập trung ưu tiên đầu tư để xây dựng phương án phân bổ kế hoạch vốn được giao 5 năm và hằng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định, đảm bảo phù hợp với các quy định tại Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và điều kiện thực tế.

- Thực hiện quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm theo quy định.

2. Kết quả bố trí, huy động nguồn lực thực hiện

Tổng nguồn vốn ngân sách địa phương trong giai đoạn đã giao chi tiết hằng năm từ năm 2021 đến năm 2025 là 4.546,152 tỷ đồng, bao gồm:

- Vốn trung ương cân đối theo thời kỳ ổn định: 3.125,158 tỷ đồng;
- Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 130,5 tỷ đồng;
- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 760,764 tỷ đồng;
- Vốn dự toán năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022: 9,064 tỷ đồng;

- Vốn dự toán năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023: 17,025 tỷ đồng;
- Vốn UBND thành phố Hà Nội hỗ trợ: 21,8 tỷ đồng.
- Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác: 465, 241 tỷ đồng.

3. Đánh giá chung

3.1. Mặt được

- Việc Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 theo ngành, lĩnh vực và cho các huyện, thành phố đã tạo điều kiện cho cấp huyện chủ động, linh hoạt trong xây dựng kế hoạch, lựa chọn những nội dung ưu tiên, cấp bách để tập trung nguồn lực thực hiện đảm bảo phù hợp hơn với điều kiện thực tế; các huyện, thành phố đã chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách được giao để ưu tiên xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Tiêu chí phân bổ cho các đối tượng được quy định cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, trong đó có ưu tiên bố trí đầu tư vùng dân tộc thiểu số, tỷ lệ hộ nghèo cao, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới.

- Do được chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao đã góp phần giúp các huyện, thành phố xử lý các vấn đề cấp bách trong thực hiện, chủ động trong việc bố trí vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo phân cấp, góp phần hoàn thành các mục tiêu của các Chương trình.

3.2. Một số hạn chế, bất cập

Cơ chế phân bổ theo quy định tại Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND đã trao quyền chủ động cho các huyện, thành phố, tuy nhiên chỉ thực hiện các dự án nhỏ, lẻ (*khi điều chuyển kế hoạch trung hạn của cấp huyện vào kế hoạch đầu tư công trung hạn của cấp tỉnh trong thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, chỉ với 1.960 tỷ đồng nhưng đã thực hiện tới 530 danh mục công trình, dự án, trung bình 3,6 tỷ đồng/01 công trình dự án*), dẫn đến nguồn lực đầu tư thực hiện chưa đạt được hiệu quả, nguồn vốn phân bổ manh mún, dàn trải, không tạo được động lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nhất là ở những địa phương khó khăn, nhu cầu nguồn lực đầu tư rất lớn.

B. ĐỀ XUẤT CÁC NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ, ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

I. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích

Việc xây dựng quy định các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương cho các ngành, lĩnh vực, các cấp của

tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030 là căn cứ cho việc lập kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030; phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; tiếp tục bảo đảm việc phân bổ vốn đúng mục tiêu, tránh đầu tư phân tán, dàn trải, lãng phí, nâng cao tính công khai, minh bạch; tăng cường hơn nữa hiệu quả trong công tác phân bổ, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước; làm cơ sở cho công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn trung hạn, hằng năm trong giai đoạn 2026 - 2030.

2. Quan điểm chỉ đạo

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, quy định chi tiết của Thủ tướng Chính phủ; tính toán, xem xét về thực tiễn về tổ chức, bộ máy và năng lực cán bộ làm công tác quản lý đầu tư theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay; Nghị quyết số 79/2025/NQ-HĐND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu; có xem xét, thừa kế các ưu điểm kết hợp với khắc phục những tồn tại, hạn chế của Nghị quyết số 41/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các đơn vị sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

2.2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến xây dựng, lập, thẩm định, phân bổ, giao, triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

4. Nguyên tắc chung phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

4.1. Bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

4.2. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách;

phát huy vai trò đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân để thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo chủ động cho các cấp chính quyền địa phương.

4.3. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương để đảm bảo cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng Quy hoạch tỉnh Lai Châu; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm của tỉnh; Kế hoạch tài chính 5 năm; các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo mục tiêu hài hòa giữa kinh tế và xã hội.

4.4. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách địa phương của tỉnh Lai Châu; là cơ sở để tăng cường thu hút, huy động các nguồn vốn khác cho đầu tư phát triển.

4.5. Phân bổ vốn đầu tư tập trung, không phân tán, dàn trải; bảo đảm sử dụng vốn ngân sách địa phương có hiệu quả. Chỉ giao kế hoạch vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án phải bảo đảm theo quy định tại Điều 57 của Luật Đầu tư công.

4.6. Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành và phát huy hiệu quả các dự án quan trọng, dự án kết nối, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước; các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; chương trình, nhiệm vụ dự án quốc phòng, an ninh, giáo dục, đào tạo, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4.7. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 được thực hiện như sau:

- a) Ưu tiên dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp;
- b) Ưu tiên bố trí vốn cho dự án quan trọng của tỉnh;
- c) Đối ứng thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia;
- d) Ưu tiên bố trí vốn để hoàn trả vốn ứng trước;
- e) Phân bổ đủ vốn cho dự án hoàn thành quyết toán, dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, cam kết với Trung ương, vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;

- g) Phân bổ đủ vốn cho thực hiện dự án chuyển tiếp theo tiến độ phê duyệt;
- h) Phân bổ đủ vốn cho thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư;
- k) Phân bổ vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có);
- l) Phân bổ vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi; quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;
- m) Phân bổ cho các dự án khởi công mới đáp ứng các yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công; ưu tiên bố trí vốn cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đổi ứng đầu tư cơ sở hạ tầng 11 trường liên cấp các xã biên giới, lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.8. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương

5.1. Nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước

a) Đối tượng và ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

- Đối tượng: Theo quy định tại Điều 5 Luật Đầu tư công.

- Ngành, lĩnh vực: Thực hiện theo quy định tại Điều Quyết định số/2025/QĐ-TTg ngày tháng năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030.

b) Tiêu chí, định mức phân bổ vốn giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ số vốn được Trung ương phân bổ, thực hiện phân bổ theo các tiêu chí, định mức như sau:

- Dành 10% dự phòng chưa phân bổ để xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Số vốn còn lại phân bổ cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án, cụ thể:

+ Đền bù, giải phóng mặt bằng và hỗ trợ tái định cư các dự án trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới (11 dự án).

+ Đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: Mức vốn cụ thể theo nhu cầu và khả năng cân đối.

+ Bố trí đủ để hoàn trả vốn ứng trước, dự án hoàn thành quyết toán, dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA, cho thực hiện dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước theo tiến độ phê duyệt, nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có).

+ Thực hiện một số Chương trình, Đề án, dự án theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh được phê duyệt; các nhiệm vụ cấp bách, phát sinh trong giai đoạn: Mức vốn cụ thể theo nhu cầu và khả năng cân đối.

+ Ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi.

+ Hỗ trợ vốn điều lệ cho các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Mức vốn phân bổ cụ thể theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Đối ứng cho thực hiện các dự án quốc phòng, an ninh thực hiện trên địa bàn tỉnh, các dự án đã cam kết với Trung ương;

- Số vốn còn lại phân bổ cho dự án khởi công mới phân theo ngành, lĩnh vực, phân bổ theo thứ tự ưu tiên:

+ Các dự án thuộc lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Hệ thống hạ tầng giao thông;

+ Hạ tầng nông, lâm nghiệp, thủy sản;

+ Đầu tư xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất hệ thống các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, các trường nội trú trên địa bàn tỉnh.

+ Cơ sở vật chất về y tế, trong đó ưu tiên nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

+ Đầu tư xây dựng trụ sở các xã (bao gồm cả trụ sở cơ quan quân sự, công an xã).

+ Các dự án thuộc các ngành, lĩnh vực khác.

5.2. Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất

a) Đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; đối ứng cho thực hiện các nhiệm vụ, dự án về quản lý đất đai đã cam kết với Trung ương; cấp vốn điều lệ cho quỹ phát triển đất tỉnh.

b) Đầu tư tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; bảo đảm không dàn

trải, mạnh mún.

5.3. Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết

a) Đầu tư xây dựng các dự án về y tế, giáo dục đào tạo; đổi mới chương trình sách giáo khoa.

b) Đầu tư tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; bảo đảm không dàn trải, mạnh mún.

5.4. Đối với các nguồn vốn khác dành cho đầu tư phát sinh trong năm

Sau khi xác định được các nguồn vốn khác dành cho đầu tư phát sinh trong năm (*tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi, dự toán còn lại, các nguồn vốn khác để lại cho đầu tư*), Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tại Quy định này, các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã lập kế hoạch đầu tư trung hạn (2026 - 2030) và hàng năm nguồn ngân sách địa phương; quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương trung hạn và hàng năm./.
